

VĂN HÓA - THÀNH TỐ QUAN TRỌNG ĐỂ TẠO NÊN "SỨC MẠNH MỀM" CỦA VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

NGUYỄN THÚY QUỲNH*

Tóm tắt: Trong thời đại toàn cầu hóa, "sức mạnh mềm" - khái niệm do Joseph Nye đề xuất, nhấn mạnh khả năng thu hút thay vì ép buộc - đã trở thành yếu tố cốt lõi trong quan hệ quốc tế. Việt Nam đã chủ động tiếp cận khái niệm này thông qua việc nhấn mạnh sức mạnh mềm văn hóa như một công cụ quan trọng để nâng cao hình ảnh và vị thế quốc gia. Bài viết nhấn mạnh vai trò của văn hóa như một công cụ ngoại giao hiệu quả, giúp xây dựng hình ảnh quốc gia và tạo dựng mối quan hệ quốc tế; chỉ ra những thách thức mà Việt Nam đang đối mặt. Đồng thời, bài viết đề xuất các giải pháp để phát huy sức mạnh mềm văn hóa, bao gồm tăng cường giao lưu văn hóa, đầu tư vào các trung tâm văn hóa và truyền thông, hợp tác chiến lược với các quốc gia khác.

Từ khóa: sức mạnh mềm, sức mạnh mềm văn hóa, ngoại giao văn hóa, văn hóa truyền thống, đa dạng văn hóa.

Abstract: In the era of globalization, "soft power" - a concept introduced by Joseph Nye that emphasizes attraction rather than coercion - has become a core element in international relations. Vietnam has proactively embraced this concept by emphasizing cultural soft power as a key tool to enhance its national image and international standing. This article highlights the role of culture as an effective instrument of diplomacy, helping to build the nation's image and foster international relationships. It also points out the challenges Vietnam currently faces. At the same time, the article proposes solutions to promote cultural soft power, including enhancing cultural exchanges, investing in cultural media centers, engaging in strategic cooperation with other countries.

Keywords: soft power, cultural soft power, cultural diplomacy, traditional culture, cultural diversity.

Sức mạnh mềm văn hóa của Việt Nam được hình thành từ di sản phong phú, lịch sử lâu đời và sự kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Đảng và Nhà nước Việt Nam coi văn hóa không chỉ là bản sắc dân tộc mà còn là cầu nối hiệu quả trong ngoại giao và hợp tác quốc tế. "Sức mạnh mềm", khái niệm do Joseph Nye phát triển vào năm 1990, đã nhanh chóng trở thành một yếu tố quan trọng trong lĩnh vực quan hệ quốc tế và chính trị. Nye đưa ra khái niệm này như một sự đối lập với sức mạnh cứng (*hard power*), vốn là quyền lực được thể hiện qua các biện pháp quân sự hoặc kinh tế. "Sức mạnh mềm", theo Nye là khả năng của một quốc gia trong việc thu hút và gây ảnh hưởng đến các quốc gia khác thông qua các giá trị văn hóa, lý tưởng chính trị và chính sách đối ngoại hòa bình.

Joseph Nye đã chỉ ra rằng sức mạnh mềm được xây dựng từ 3 yếu tố chính: văn hóa, giá trị chính trị và chính sách ngoại giao. Văn hóa, với những giá trị đặc trưng và phong phú của nó, là một công cụ mạnh mẽ trong việc tạo dựng sự ảnh hưởng. Giá trị chính trị của một quốc gia, như dân chủ, tự do và nhân quyền, nếu được thực hiện một cách nhất quán và thành công, sẽ giúp tạo dựng lòng tin và sự tôn trọng từ các quốc gia khác. Cuối cùng, chính sách đối ngoại, khi được thực hiện một cách hòa bình và xây dựng, cũng có thể là yếu tố thúc đẩy sức mạnh mềm.

Sức mạnh mềm văn hóa là khái niệm mở rộng từ lý thuyết sức mạnh mềm của Joseph Nye, nhằm nhấn mạnh vai trò của văn hóa trong việc tạo dựng và duy trì ảnh hưởng quốc tế của một quốc gia. Trong khi sức mạnh mềm nói chung bao gồm khả năng thu hút

và ảnh hưởng thông qua các giá trị chính trị, ngoại giao và các chính sách quốc tế hòa bình, sức mạnh mềm văn hóa tập trung vào việc sử dụng các yếu tố văn hóa đặc trưng của một quốc gia để đạt được mục tiêu đối ngoại và xây dựng mối quan hệ bền vững với các quốc gia khác.

Sức mạnh mềm văn hóa không chỉ bao gồm các giá trị văn hóa truyền thống mà còn có thể tích hợp các yếu tố văn hóa đương đại, như các ngành công nghiệp văn hóa, điện ảnh, âm nhạc và thời trang. Thực tế, việc tổ chức các sự kiện văn hóa quốc tế, các tuần lễ văn hóa, chương trình giao lưu nghệ thuật và học thuật, hay các sáng kiến bảo tồn và phát huy di sản văn hóa đều là những hoạt động có thể giúp tăng cường sức mạnh mềm văn hóa, tạo dựng mối quan hệ thân thiện và nâng cao vị thế của quốc gia trên trường quốc tế.

Ngoài ra, sức mạnh mềm văn hóa còn có thể được thể hiện qua việc tham gia và đóng góp vào các tổ chức văn hóa quốc tế, như UNESCO, các mạng lưới quốc tế về văn hóa, giáo dục, và nghệ thuật. Tham gia vào các tổ chức này không chỉ giúp quốc gia đó có cơ hội để quảng bá các giá trị văn hóa mà còn tạo ra các cơ hội hợp tác quốc tế, trao đổi kinh nghiệm, và mở rộng mạng lưới ảnh hưởng.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa hiện nay, sức mạnh mềm văn hóa trở thành yếu tố quyết định trong chiến lược đối ngoại của nhiều quốc gia, đặc biệt là các quốc gia có nền văn hóa phong phú và đặc sắc như Việt Nam. Việt Nam, với một nền văn hóa lâu đời, đa dạng và giàu bản sắc, hoàn toàn có thể sử dụng sức mạnh mềm văn hóa để thúc đẩy các mục tiêu đối ngoại, gia tăng uy tín và sự tôn trọng từ cộng đồng quốc tế, đồng thời mở rộng ảnh hưởng của mình tại các khu vực và quốc gia khác.

Như vậy, sức mạnh mềm văn hóa là một công cụ quan trọng trong việc xây dựng và duy trì ảnh hưởng quốc gia trong thời đại toàn cầu hóa. Việc sử dụng sức mạnh mềm văn hóa không chỉ giúp một quốc gia nâng cao hình ảnh của mình mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng quốc tế hòa bình, tôn trọng lẫn nhau, đồng thời tạo ra những cơ hội hợp tác lâu dài và bền vững.

Sức mạnh mềm văn hóa trong hoạt động đối ngoại là khả năng của một quốc gia sử dụng các yếu tố văn hóa, giá trị tinh thần và truyền thống để tạo dựng ảnh hưởng, xây dựng mối quan hệ và thúc đẩy

lợi ích quốc gia trên trường quốc tế. Sức mạnh mềm văn hóa không dựa vào các công cụ cưỡng chế hay sức mạnh quân sự mà chủ yếu tập trung vào việc thu hút và lôi cuốn các quốc gia khác thông qua các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giáo dục, thể thao và các hình thức giao lưu khác.

Khái niệm này nhấn mạnh rằng văn hóa là một công cụ không thể thiếu trong ngoại giao, giúp xây dựng hình ảnh quốc gia, thể hiện bản sắc dân tộc và tạo dựng lòng tin giữa các quốc gia. Thông qua các sự kiện văn hóa quốc tế, lễ hội, triển lãm, giao lưu học thuật, trao đổi nghệ thuật và các hoạt động khác, quốc gia có thể quảng bá những giá trị văn hóa đặc sắc của mình ra thế giới, từ đó tạo dựng ảnh hưởng và nâng cao sức mạnh mềm.

Trong bối cảnh Việt Nam, khái niệm sức mạnh mềm có thể được áp dụng một cách mạnh mẽ và hiệu quả để phát huy các giá trị văn hóa của đất nước trong các hoạt động đối ngoại. Việt Nam, với một nền văn hóa lâu đời, đa dạng và giàu bản sắc, hoàn toàn có thể sử dụng sức mạnh mềm văn hóa để thúc đẩy các mục tiêu đối ngoại, gia tăng uy tín và sự tôn trọng từ cộng đồng quốc tế, đồng thời mở rộng ảnh hưởng của mình tại các khu vực và quốc gia khác. Cụ thể, các giá trị văn hóa của Việt Nam, như sự hòa bình, lòng hiếu khách, tinh thần sáng tạo và nhân văn, có thể là những yếu tố then chốt trong việc xây dựng hình ảnh quốc gia và quảng bá văn hóa Việt Nam ra thế giới.

Phát huy sức mạnh mềm văn hóa trong hoạt động đối ngoại luôn là một trong những ưu tiên của Đảng và Nhà nước Việt Nam, được thể hiện rõ trong các chiến lược và chính sách đối ngoại của đất nước. Văn hóa không chỉ là nền tảng để phát triển kinh tế, xã hội mà còn là một công cụ hiệu quả trong việc xây dựng và mở rộng ảnh hưởng của Việt Nam trên trường quốc tế. Đây là một phần quan trọng trong chiến lược tổng thể của Việt Nam, nhằm nâng cao vị thế quốc gia, gia tăng sức mạnh mềm và xây dựng mối quan hệ đối tác lâu dài với các quốc gia, tổ chức quốc tế. Việc thúc đẩy văn hóa như một yếu tố chiến lược trong đối ngoại đã được đề cập rõ ràng trong các văn kiện của Đảng, đặc biệt là trong Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Văn hóa không chỉ được xem là một phần của bản sắc dân tộc mà còn là một phương tiện quan trọng để thể hiện bản lĩnh, ý chí và khát vọng phát

triển của dân tộc Việt Nam. Trong chiến lược đối ngoại, văn hóa đóng vai trò cầu nối trong việc xây dựng và củng cố các mối quan hệ quốc tế, qua đó nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Việc sử dụng sức mạnh mềm văn hóa để giao lưu và hợp tác với các quốc gia khác không chỉ nhằm mục tiêu thúc đẩy phát triển kinh tế, mà còn là cách để Việt Nam khẳng định giá trị văn hóa, đồng thời tạo dựng sự hiểu biết và sự tôn trọng lẫn nhau giữa các quốc gia.

Sức mạnh mềm văn hóa không chỉ đơn thuần là việc quảng bá văn hóa dân tộc ra thế giới mà còn là công cụ quan trọng để thúc đẩy hòa bình, ổn định và hợp tác quốc tế. Một đất nước sở hữu nền văn hóa đặc sắc, phong phú có thể tạo dựng được mối quan hệ lâu dài và bền vững với các quốc gia khác, không chỉ trên phương diện chính trị mà còn trong các lĩnh vực như thương mại, du lịch, giáo dục và nghiên cứu. Văn hóa cũng là yếu tố quan trọng trong việc nâng cao sự tin nhiệm và niềm tin của cộng đồng quốc tế đối với Việt Nam. Thông qua việc duy trì, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, Việt Nam không chỉ khẳng định bản sắc riêng mà còn góp phần làm phong phú thêm sự đa dạng văn hóa toàn cầu.

Trong những năm qua, Việt Nam đã tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, nghệ thuật có quy mô quốc tế, như các liên hoan phim, triển lãm nghệ thuật, các chương trình giao lưu văn hóa, biểu diễn nghệ thuật truyền thống tại nhiều quốc gia, qua đó không chỉ quảng bá được giá trị văn hóa dân tộc mà còn xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với các nước đối tác. Các chương trình văn hóa quốc tế không chỉ thu hút sự chú ý của công chúng quốc tế mà còn giúp mở rộng mối quan hệ hợp tác trong nhiều lĩnh vực, từ giáo dục, khoa học đến thương mại, đầu tư.

Bên cạnh đó, Việt Nam cũng rất chú trọng đến việc bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, vì đây là những yếu tố quan trọng trong việc xây dựng hình ảnh quốc gia, đồng thời góp phần tạo dựng sức mạnh mềm văn hóa. Các di sản văn hóa như các lễ hội truyền thống, nghệ thuật biểu diễn dân gian, kiến trúc cổ, nghệ thuật âm thực... không chỉ là niềm tự hào của dân tộc mà còn là những yếu tố gắn kết cộng đồng quốc tế lại với nhau thông qua những hoạt động giao lưu, học hỏi lẫn nhau. Việc bảo vệ và phát huy các giá trị di sản

này còn góp phần khẳng định trách nhiệm của Việt Nam trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa toàn cầu.

Hơn nữa, sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin và truyền thông hiện nay cũng là một yếu tố hỗ trợ rất lớn cho việc nâng cao sức mạnh mềm văn hóa của Việt Nam. Thông qua các nền tảng truyền thông quốc tế, Việt Nam quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người và các thành tựu trong công cuộc phát triển. Các chương trình văn hóa được phát sóng trực tiếp qua truyền hình, internet, và mạng xã hội cũng góp phần lan tỏa hình ảnh Việt Nam tới đông đảo bạn bè quốc tế, từ đó thúc đẩy sự hiểu biết và hợp tác giữa các quốc gia.

Cùng với đó, Việt Nam cũng đã tích cực tham gia vào các tổ chức văn hóa quốc tế lớn như UNESCO, WIPO, ICOM, và các tổ chức hợp tác khu vực như ASEAN, APEC. Việc này không chỉ giúp Việt Nam nâng cao vị thế trong cộng đồng quốc tế mà còn tạo điều kiện thuận lợi để đẩy mạnh các hoạt động giao lưu văn hóa, học hỏi kinh nghiệm và triển khai các sáng kiến phát triển bền vững trong lĩnh vực văn hóa.

Bên cạnh đó, việc phát triển các trung tâm văn hóa Việt Nam tại các quốc gia là một phần trong chiến lược ngoại giao văn hóa. Những trung tâm này không chỉ là nơi tổ chức các hoạt động văn hóa, mà còn đóng vai trò là cầu nối giữa người dân Việt Nam và cộng đồng quốc tế, là nơi quảng bá sâu rộng các giá trị văn hóa, nghệ thuật và di sản của đất nước.

Như vậy, quan điểm của Đảng và Nhà nước Việt Nam về sức mạnh mềm văn hóa trong đối ngoại không chỉ thể hiện ở việc xây dựng hình ảnh quốc gia mà còn nhấn mạnh vai trò quan trọng của văn hóa trong việc thúc đẩy các mối quan hệ quốc tế, nâng cao sức mạnh mềm và tạo nền tảng vững chắc cho sự nghiệp đối ngoại. Văn hóa Việt Nam, với sự phong phú và đa dạng của mình, chính là một trong những tài sản quý giá giúp Việt Nam khẳng định mình trên trường quốc tế, tạo dựng mối quan hệ tốt đẹp với các quốc gia, đồng thời đóng góp vào sự nghiệp phát triển hòa bình, ổn định và thịnh vượng của khu vực và thế giới.

Sức mạnh mềm văn hóa của Việt Nam trong những năm qua đã có những bước tiến đáng kể và đạt được những thành tựu quan trọng, nhưng vẫn còn nhiều tiềm năng chưa được khai thác hết. Trong bối

cảnh toàn cầu hóa hiện nay, các quốc gia càng chú trọng đến việc xây dựng hình ảnh quốc gia thông qua các giá trị văn hóa, và đây là cơ hội để Việt Nam tận dụng sức mạnh mềm văn hóa của mình.

Mặc dù các sự kiện văn hóa quốc tế đã được tổ chức khá thường xuyên, nhưng quy mô và tầm ảnh hưởng của những sự kiện này chưa đủ mạnh để tạo dấu ấn thực sự sâu sắc và rộng rãi trong lòng công chúng quốc tế. Việt Nam vẫn chưa tận dụng được hết các cơ hội quảng bá văn hóa qua các phương tiện truyền thông toàn cầu và vẫn còn thiếu các chiến lược dài hạn để xây dựng thương hiệu văn hóa quốc gia.

Một thách thức khác trong việc phát huy sức mạnh mềm văn hóa là vấn đề bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa. Việt Nam sở hữu một kho tàng di sản phong phú, cả vật thể và phi vật thể, nhưng việc bảo vệ và phát huy các giá trị này vẫn còn những hạn chế. Một số di sản quan trọng vẫn chưa được bảo tồn tốt, trong khi nhiều giá trị văn hóa đang bị mai một do sự tác động của đô thị hóa và toàn cầu hóa. Hệ thống pháp lý về bảo vệ di sản cũng cần được củng cố và hoàn thiện hơn nữa để phù hợp với bối cảnh mới.

Một trong những tiềm năng lớn của Việt Nam là khả năng tăng cường giao lưu văn hóa với các quốc gia và khu vực khác. Việc phát triển các chương trình giao lưu văn hóa, đặc biệt là với các quốc gia có nền văn hóa tương đồng hoặc có sự quan tâm đến văn hóa Đông Nam Á, có thể giúp Việt Nam tăng cường sự hiện diện và ảnh hưởng trong khu vực. Việc duy trì và phát triển các mối quan hệ văn hóa với các nước trong khu vực ASEAN, cũng như với các quốc gia lớn như Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, và các quốc gia phương Tây, sẽ là yếu tố quan trọng để nâng cao sức mạnh mềm của Việt Nam.

Việt Nam cũng có thể tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực văn hóa thông qua các sáng kiến chung về bảo vệ di sản văn hóa, tổ chức các cuộc hội thảo, triển lãm, và các sự kiện văn hóa quy mô quốc tế. Việc hợp tác với các tổ chức văn hóa quốc tế như UNESCO, Hội đồng Văn hóa ASEAN, hay các tổ chức phi chính phủ cũng là cơ hội để Việt Nam chia sẻ kinh nghiệm và học hỏi từ các quốc gia khác trong việc bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa.

Với nền văn hóa đa dạng và phong phú, Việt Nam hoàn toàn có thể xây dựng các chiến lược quảng bá

văn hóa mạnh mẽ hơn nữa để cạnh tranh trong cuộc đua sức mạnh mềm toàn cầu. Các hoạt động ngoại giao văn hóa, bảo tồn di sản văn hóa, và hợp tác quốc tế sẽ tiếp tục là những yếu tố quan trọng giúp Việt Nam phát triển sức mạnh mềm văn hóa trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vườn mình của dân tộc ■

N.T.Q

Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Tuấn Anh, *Xây dựng và quảng bá hình ảnh Việt Nam trong tình hình mới*, Tạp chí *Thông tin đối ngoại*, số 12, 2011, tr.20-23, 42.
 2. Nguyễn Duy Bắc, *Phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bối cảnh mới*, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 473, 2021, tr.13-18.
 3. Bộ VH-TT-DL, *Quyết định số 3586/QĐ-BVHTTDL, ngày 31-12-2021, Ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10-9-2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam giai đoạn 2022-2026*.
 4. Phạm Hồng Chương, *Hồ Chí Minh với sức mạnh mềm*, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số 12, 2017, tr.34-38.
 5. Đỗ Anh Đức, *Sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam tiếp cận từ truyền thông chiến lược*, Tạp chí *Văn hóa học*, số 1 (41), 2019, tr.14-22.
 6. Joseph Nye, *Soft Power: The means to success in world Politic (Sức mạnh mềm: Một phương tiện để thành công trong chính trị thế giới)*, Public Affairs, New York, 2004, tr.6.
 7. Dương Thị Thu Hà, *Sức mạnh mềm văn hóa với sự phát triển bền vững*, Tạp chí *Văn hóa Nghệ thuật*, số 433, 2020, tr.7-10.
 8. Đỗ Thị Vân Hà, *Đa dạng văn hóa - tiềm năng của sức mạnh mềm Việt Nam*, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số 11, 2019, tr.78-83.
 9. Đỗ Thị Vân Hà, *Phát huy sức mạnh mềm văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay*, LATS Triết học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội, 2022.
 10. Đỗ Phú Hải, *Tăng cường thực hiện chính sách đối ngoại Việt Nam hiện nay*, Tạp chí *Khoa học xã hội Việt Nam*, số 8, 2022, tr.12-20.
- Ngày Tòa soạn nhận bài: 16-2-2025; Ngày phân biện, đánh giá, sửa chữa: 22-3-2025; Ngày duyệt đăng: 2-4-2025.